

## BIỂU TỔNG HỢP DỰ KIẾN CHƯƠNG TRÌNH XÚC TIẾN ĐẦU TƯ NĂM 2022

(Kèm theo Chương trình số 63 /CTr-UBND ngày 21 tháng 02 năm 2022 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

Đơn vị: 1.000 đồng

| TT  | Tên hoạt động xúc tiến đầu tư                                                                                                                                             | Loại hoạt động xúc tiến đầu tư                                                                                        | Thời gian tổ chức | Đơn vị chủ trì thực hiện | Địa điểm tổ chức |            | Mục đích/ Nội dung của hoạt động                                                               | Địa bàn/ tỉnh/ vùng kêu gọi đầu tư | Đơn vị phối hợp                                      |                           | Kinh phí      |                   |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|--------------------------|------------------|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|------------------------------------------------------|---------------------------|---------------|-------------------|
|     |                                                                                                                                                                           |                                                                                                                       |                   |                          | Trong nước       | Nước ngoài |                                                                                                |                                    | Tên đơn vị                                           | Quốc tịch/Tỉnh, thành phố | Ngân sách cấp | Khác (xã hội hóa) |
| (1) | (2)                                                                                                                                                                       | (3)                                                                                                                   | (4)               | (5)                      | (6)              | (7)        | (8)                                                                                            | (9)                                | (10)                                                 | (11)                      | (12)          | (13)              |
| 1   | Tham gia một số hoạt động XTĐT do các Bộ, KCCI; các tổ chức xúc tiến: Jetro, Kotra, Hiệp hội Đầu tư nước ngoài, các tham tán đầu tư và thương mại, các cơ quan ngoại giao | Nghiên cứu tiềm năng, thị trường, xu hướng và đối tác đầu tư.                                                         | Cả năm            | Sở Kế hoạch và Đầu tư    | x                |            | Nhằm giới thiệu, quảng bá tiềm năng của tỉnh Thừa Thiên Huế đến các bạn bè trong và ngoài nước | Toàn tỉnh                          | Bộ KH&ĐT; các tỉnh trong vùng và cả nước             | Việt Nam                  | 350.000       |                   |
| 2   | Các hoạt động hỗ trợ, phục vụ công tác Xúc tiến đầu tư                                                                                                                    | Nghiên cứu tiềm năng, thị trường, xu hướng và đối tác đầu tư.                                                         | Cả năm            | Sở Kế hoạch và Đầu tư    | x                |            | Chi phí hỗ trợ, phục vụ hoạt động Xúc tiến đầu tư                                              |                                    | Các Sở, Ban ngành có liên quan                       | Việt Nam                  | 100.000       |                   |
| 3   | Tổ chức đoàn khảo sát, nghiên cứu trong nước                                                                                                                              | Nghiên cứu tiềm năng, thị trường, xu hướng và đối tác đầu tư.                                                         | Cả năm            | Sở Kế hoạch và Đầu tư    |                  |            | Thu hút đầu tư                                                                                 |                                    |                                                      |                           | 100.000       |                   |
| 4   | Tiếp và làm việc với các nhà đầu tư đến tìm hiểu đầu tư                                                                                                                   | Nghiên cứu tiềm năng, thị trường, xu hướng và đối tác đầu tư.                                                         | Cả năm            | Sở Kế hoạch và Đầu tư    |                  |            | Thu hút đầu tư                                                                                 | Toàn tỉnh                          | BQL KKTCN                                            | Việt Nam                  | 30.000        |                   |
| 5   | Vận hành các chương trình truyền thông, các fanpages quảng bá XTĐT và quảng bá địa phương                                                                                 | Xây dựng hình ảnh, tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về môi trường, chính sách, tiềm năng, cơ hội và kết nối đầu tư. | Cả năm            | Sở Kế hoạch và Đầu tư    | x                |            | Tuyên truyền, quảng bá về môi trường đầu tư và kinh doanh của tỉnh Thừa Thiên Huế              | Toàn tỉnh                          | Các Sở, Ban ngành có liên quan                       | Việt Nam                  | 100.000       |                   |
| 6   | Quản trị và vận hành website IPA về quảng bá môi trường đầu tư và các chính sách của tỉnh.                                                                                | Xây dựng hình ảnh, tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về môi trường, chính sách, tiềm năng, cơ hội và kết nối đầu tư. | Cả năm            | Sở Kế hoạch và Đầu tư    | x                |            |                                                                                                | Toàn tỉnh                          | Các Sở, Ban ngành có liên quan                       | Việt Nam                  | 100.000       |                   |
| 7   | Hợp tác các đơn vị truyền thông và chuyên gia viết bài, cung cấp hình ảnh, clip quảng bá XTĐT & HTDN trên các báo và tạp chí uy tín.                                      | Xây dựng hình ảnh, tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về môi trường, chính sách, tiềm năng, cơ hội và kết nối đầu tư. | Cả năm            | Sở Kế hoạch và Đầu tư    | x                |            | Tuyên truyền, quảng bá về môi trường đầu tư và kinh doanh của tỉnh Thừa Thiên Huế              | Toàn tỉnh                          | Tạp chí VCCI, Báo Đầu tư, các tạp chí có uy tín khác | Việt Nam                  | 700.000       |                   |
| 8   | Tuyên truyền và đăng thông tin về XTĐT trên các báo, tạp chí                                                                                                              | Xây dựng hình ảnh, tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về môi trường, chính sách, tiềm năng, cơ hội và kết nối đầu tư. | Cả năm            | BQL KKTCN                |                  |            | Đăng thông tin quảng cáo, tuyên truyền                                                         | Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh      |                                                      | Việt Nam                  | 100.000       |                   |

| TT  | Tên hoạt động xúc tiến đầu tư                                                                                                                                                                                        | Loại hoạt động xúc tiến đầu tư                                                                                        | Thời gian tổ chức | Đơn vị chủ trì thực hiện              | Địa điểm tổ chức |            | Mục đích/ Nội dung của hoạt động                                                                                                              | Địa bàn/ tỉnh/ vùng kêu gọi đầu tư | Đơn vị phối hợp                         |                           | Kinh phí      |                   |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|---------------------------------------|------------------|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|-----------------------------------------|---------------------------|---------------|-------------------|
|     |                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                       |                   |                                       | Trong nước       | Nước ngoài |                                                                                                                                               |                                    | Tên đơn vị                              | Quốc tịch/Tỉnh, thành phố | Ngân sách cấp | Khác (xã hội hóa) |
| (1) | (2)                                                                                                                                                                                                                  | (3)                                                                                                                   | (4)               | (5)                                   | (6)              | (7)        | (8)                                                                                                                                           | (9)                                | (10)                                    | (11)                      | (12)          | (13)              |
| 9   | Tổ chức hội nghị XTĐT năm 2022                                                                                                                                                                                       | Xây dựng hình ảnh, tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về môi trường, chính sách, tiềm năng, cơ hội và kết nối đầu tư. | Quý II-III        | Sở Kế hoạch và Đầu tư, BQL KKTCN tỉnh | x                |            | Nhằm giới thiệu, quảng bá tiềm năng của tỉnh Thừa Thiên Huế, cải thiện môi trường đầu tư, thúc đẩy hỗ trợ dự án                               | Toàn tỉnh                          | Các Sở, Ban ngành, tổ chức có liên quan | Việt Nam                  | 1,800,000     | 500,000           |
| 10  | Tham gia Hội nghị, hội thảo về XTĐT của vùng và cả nước nhằm giới thiệu, quảng bá tiềm năng cơ hội đầu tư của tỉnh Thừa Thiên Huế                                                                                    | Xây dựng hình ảnh, tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về môi trường, chính sách, tiềm năng, cơ hội và kết nối đầu tư. | Cả năm            | Sở Kế hoạch và Đầu tư                 | x                |            | Truyền thông quảng bá về sản phẩm xúc tiến đến với các nhà đầu tư                                                                             |                                    | Các Sở, Ban ngành có liên quan          | Việt Nam                  | 200,000       | 100,000           |
| 11  | Chương trình Café khởi nghiệp                                                                                                                                                                                        | Hỗ trợ, hướng dẫn, tạo thuận lợi cho hoạt động đầu tư.                                                                | Cả năm            | Sở Kế hoạch và Đầu tư                 | x                |            | nhằm mục đích gặp gỡ, nắm bắt và tháo gỡ các vướng mắc khó khăn cho các dñNVV trên địa bàn tỉnh                                               |                                    | Các Sở, Ban ngành có liên quan          | Việt Nam                  | 200,000       |                   |
| 12  | Xây dựng, cập nhật định kỳ cơ sở dữ liệu bản đồ các dự án kêu gọi đầu tư trên toàn tỉnh giúp cho các nhà đầu tư tiếp cận, cập nhật thông tin và địa điểm của các dự án kêu gọi đầu tư một cách thuận tiện và dễ dàng | Xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư.                                   | Cả năm            | Sở Kế hoạch và Đầu tư                 | x                |            |                                                                                                                                               |                                    | Các Sở, Ban ngành có liên quan;         | Việt Nam                  | 300,000       |                   |
| 13  | Nâng cấp Website XTĐT theo nhiều thứ tiếng khác (bao gồm cả dịch thuật)                                                                                                                                              | Xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư.                                   | Cả năm            | Sở Kế hoạch và Đầu tư                 | x                |            | Giới thiệu tiềm năng và lợi thế của các Khu Công nghiệp tỉnh và các lĩnh vực trọng điểm kêu gọi đầu tư đến các nhà đầu tư trong và ngoài nước |                                    | Các Sở, Ban ngành có liên quan;         | Việt Nam                  | 200,000       |                   |
| 14  | Cập nhật dữ liệu thông tin về tình hình đầu tư, quy hoạch; pháp luật, cơ chế, chính sách trên trang thông tin điện tử của Trung tâm XTĐT&HTDN                                                                        | Xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư.                                   | Cả năm            | Sở Kế hoạch và Đầu tư                 |                  |            |                                                                                                                                               |                                    | Các Sở, Ban ngành có liên quan;         | Việt Nam                  | 100,000       |                   |
| 15  | Dịch thuật các dự án kêu gọi đầu tư trong địa bàn KKTCN                                                                                                                                                              | Xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư.                                   | Cả năm            | BQL KKTCN                             |                  |            |                                                                                                                                               | Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh      |                                         | Việt Nam                  | 20,000        |                   |
| 16  | Dịch thuật các dự án kêu gọi đầu tư ngoài địa bàn KKTCN                                                                                                                                                              | Xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư.                                   | Cả năm            | Sở Kế hoạch và Đầu tư                 |                  |            |                                                                                                                                               | Toàn tỉnh                          |                                         | Việt Nam                  | 60,000        |                   |

| TT  | Tên hoạt động xúc tiến đầu tư                                                                                                                                         | Loại hoạt động xúc tiến đầu tư                                                      | Thời gian tổ chức | Đơn vị chủ trì thực hiện | Địa điểm tổ chức |            | Mục đích/ Nội dung của hoạt động                                                                                                                                                            | Địa bàn/ tỉnh/ vùng kêu gọi đầu tư | Đơn vị phối hợp                 |                           | Kinh phí      |                   |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|--------------------------|------------------|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------------------------|---------------------------|---------------|-------------------|
|     |                                                                                                                                                                       |                                                                                     |                   |                          | Trong nước       | Nước ngoài |                                                                                                                                                                                             |                                    | Tên đơn vị                      | Quốc tịch/Tỉnh, thành phố | Ngân sách cấp | Khác (xã hội hóa) |
| (1) | (2)                                                                                                                                                                   | (3)                                                                                 | (4)               | (5)                      | (6)              | (7)        | (8)                                                                                                                                                                                         | (9)                                | (10)                            | (11)                      | (12)          | (13)              |
| 17  | Tiếp tục cập nhật tin bài, cơ sở dữ liệu phục vụ cho hoạt động XTĐT trên Website của Trung tâm XTĐT&HTDN                                                              | Xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư. | Cả năm            | Sở Kế hoạch và Đầu tư    |                  |            | Cung cấp thông tin XTĐT                                                                                                                                                                     | Toàn tỉnh                          |                                 | Việt Nam                  | 50,000        |                   |
| 18  | Tiếp tục cập nhật tin bài, cơ sở dữ liệu phục vụ cho hoạt động XTĐT trên Website của Ban Quản lý Khu Kinh tế, công nghiệp tỉnh                                        | Xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư. | Cả năm            | BQL KKTCN                |                  |            | Cung cấp thông tin XTĐT                                                                                                                                                                     | Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh      |                                 | Việt Nam                  | 40,000        |                   |
| 19  | Xây dựng danh mục các dự án kêu gọi đầu tư ngoài Khu kinh tế, Khu công nghiệp trên cơ sở kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021 - 2025                      | Xây dựng danh mục dự án thu hút đầu tư.                                             | Quý II và IV      | Sở Kế hoạch và Đầu tư    |                  |            | Cung cấp Danh mục dự án kêu gọi đầu tư                                                                                                                                                      | Toàn tỉnh                          |                                 |                           | 60,000        |                   |
| 20  | Xây dựng danh mục các dự án kêu gọi đầu tư vào Khu kinh tế, Khu công nghiệp cho khoảng 10-12 dự án trên cơ sở kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021 - 2025 | Xây dựng danh mục dự án thu hút đầu tư.                                             | Quý II và IV      | BQL KKTCN                |                  |            | Cung cấp Danh mục dự án kêu gọi đầu tư                                                                                                                                                      | Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh      | Sở Kế hoạch và Đầu tư           |                           | 30,000        |                   |
| 21  | Lập hồ sơ chấp thuận chủ trương đầu tư (bao gồm khảo sát vị trí, xác định quy mô, diện tích, tính toán các chỉ số về kinh tế, tài chính...)                           | Xây dựng danh mục dự án thu hút đầu tư.                                             | Cả năm            | Sở Kế hoạch và Đầu tư    | x                |            | Nghiên cứu thị trường các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài                                                                                                                               |                                    | Các Sở, Ban ngành có liên quan; | Việt Nam                  | 300,000       |                   |
| 22  | Đo vẽ bản đồ địa chính trên nền hiện trạng sử dụng đất để xác định hình thức lựa chọn nhà đầu tư                                                                      | Xây dựng danh mục dự án thu hút đầu tư.                                             | Cả năm            | Sở Kế hoạch và Đầu tư    | x                |            | Tiến hành xác định diện tích, quy mô, hiện trạng, quy hoạch và các vấn đề liên quan để xây dựng cơ sở dữ liệu cho việc trình chấp thuận chủ trương đầu tư các dự án thu hút đầu tư năm 2022 |                                    | Các Sở, Ban ngành có liên quan; | Việt Nam                  | 2,600,000     |                   |

| TT  | Tên hoạt động xúc tiến đầu tư                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Loại hoạt động xúc tiến đầu tư                                        | Thời gian tổ chức | Đơn vị chủ trì thực hiện | Địa điểm tổ chức |            | Mục đích/ Nội dung của hoạt động                                                                                                              | Địa bàn/ tỉnh/ vùng kêu gọi đầu tư | Đơn vị phối hợp                         |                           | Kinh phí      |                   |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|-------------------|--------------------------|------------------|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|-----------------------------------------|---------------------------|---------------|-------------------|
|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                       |                   |                          | Trong nước       | Nước ngoài |                                                                                                                                               |                                    | Tên đơn vị                              | Quốc tịch/Tỉnh, thành phố | Ngân sách cấp | Khác (xã hội hóa) |
| (1) | (2)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | (3)                                                                   | (4)               | (5)                      | (6)              | (7)        | (8)                                                                                                                                           | (9)                                | (10)                                    | (11)                      | (12)          | (13)              |
| 23  | Xây dựng và in ấn cẩm nang hướng dẫn thủ tục cho nhà đầu tư (Handbook) bao gồm thông tin đầy đủ về trình tự thủ tục đầu tư, đất đai, xây dựng.<br>In ấn quy định trình tự thủ tục thực hiện, giám sát, quản lý dự án đầu tư và xây dựng không sử dụng vốn nhà nước trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế sau khi được phê duyệt, ban hành bằng các thứ tiếng Anh, Hàn, Nhật | Xây dựng các ấn phẩm, tài liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư. | Cả năm            | Sở Kế hoạch và Đầu tư    |                  |            | Hướng dẫn thủ tục cho NĐT khi nghiên cứu đầu tư trên địa bàn tỉnh TTH.                                                                        |                                    | Các Sở, Ban ngành có liên quan          | Việt Nam                  | 250,000       |                   |
| 24  | Tích hợp thông tin xúc tiến đầu tư của tỉnh vào USB cung cấp cho các nhà đầu tư                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Xây dựng các ấn phẩm, tài liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư. | Cả năm            | Sở Kế hoạch và Đầu tư    |                  |            | Tích hợp tất cả các tài liệu xúc tiến đầu tư của tỉnh bằng các thứ tiếng: Việt - Anh - Nhật - Hàn - Thái                                      |                                    | Các Sở, Ban ngành có liên quan          | Việt Nam                  | 300,000       |                   |
| 25  | Thiết kế và in ấn DM kêu gọi đầu tư và cẩm nang XTĐT 2022 (bao gồm mua bản quyền ảnh chất lượng cao và dịch thuật sang các thứ tiếng)                                                                                                                                                                                                                                  | Xây dựng các ấn phẩm, tài liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư. | Cả năm            | Sở Kế hoạch và Đầu tư    |                  |            | Giới thiệu tiềm năng và lợi thế của các Khu Công nghiệp tỉnh và các lĩnh vực trọng điểm kêu gọi đầu tư đến các nhà đầu tư trong và ngoài nước |                                    | Các Sở, Ban ngành có liên quan          | Việt Nam                  | 500,000       |                   |
| 26  | Xây dựng Video clip về xúc tiến đầu tư giai đoạn 2022 - 2025                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Xây dựng các ấn phẩm, tài liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư. | Cả năm            | Sở Kế hoạch và Đầu tư    |                  |            | nhằm mục đích quảng bá môi trường đầu tư mới nhất trong giai đoạn 2022-2025                                                                   |                                    |                                         |                           | 200,000       |                   |
| 27  | Xây dựng các video clip ngắn về việc quảng bá sản phẩm đặc trưng địa phương hoặc sản phẩm của các doanh nghiệp khởi nghiệp                                                                                                                                                                                                                                             | Xây dựng các ấn phẩm, tài liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư. | Cả năm            | Sở Kế hoạch và Đầu tư    | x                |            | nhằm mục đích hỗ trợ doanh nghiệp trong việc quảng bá sản phẩm trên các trang thông tin                                                       |                                    |                                         |                           | 200,000       |                   |
| 28  | Xây dựng, in ấn, hiệu chỉnh tài liệu, tập gấp giới thiệu KKTCN                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Xây dựng các ấn phẩm, tài liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư. | Quý II            | BQL KKTCN                |                  |            | In ấn tài liệu                                                                                                                                | Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh      |                                         | Việt Nam                  | 100,000       |                   |
| 29  | Tham gia các đợt Đào tạo tập huấn, tăng cường năng lực về xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp và các lớp tập huấn đào tạo kỹ năng, nghiệp vụ.                                                                                                                                                                                                                       | Đào tạo, tập huấn, tăng cường năng lực về xúc tiến đầu tư.            | Cả năm            | Sở Kế hoạch và Đầu tư    | x                |            | Nâng cao năng lực về XTĐT và HTDN                                                                                                             |                                    | Các Sở, Ban ngành, tổ chức có liên quan | Việt Nam                  | 200,000       |                   |
| 30  | Tổ chức các đợt đào tạo tập huấn, tăng cường năng lực về xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp và các lớp tập huấn đào tạo kỹ năng, nghiệp vụ.                                                                                                                                                                                                                        | Đào tạo, tập huấn, tăng cường năng lực về xúc tiến đầu tư.            | Cả năm            | Sở Kế hoạch và Đầu tư    | x                |            | Nâng cao năng lực về XTĐT và HTDN                                                                                                             |                                    | Các Sở, Ban ngành, tổ chức có liên quan | Việt Nam                  | 300,000       |                   |
| 31  | Tham quan, học tập công tác XTĐT và HTDN tại các tỉnh, thành, địa phương khác                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Đào tạo, tập huấn, tăng cường năng lực về xúc tiến đầu tư.            | Cả năm            | Sở Kế hoạch và Đầu tư    | x                |            | Nâng cao năng lực về XTĐT và HTDN                                                                                                             |                                    | Các Sở, Ban ngành, tổ chức có liên quan | Việt Nam                  | 100,000       |                   |

| TT  | Tên hoạt động xúc tiến đầu tư                                                                                                                                                                                                            | Loại hoạt động xúc tiến đầu tư                             | Thời gian tổ chức | Đơn vị chủ trì thực hiện | Địa điểm tổ chức |            | Mục đích/ Nội dung của hoạt động                                  | Địa bàn/ tỉnh/ vùng kêu gọi đầu tư | Đơn vị phối hợp                |                           | Kinh phí          |                   |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-------------------|--------------------------|------------------|------------|-------------------------------------------------------------------|------------------------------------|--------------------------------|---------------------------|-------------------|-------------------|
|     |                                                                                                                                                                                                                                          |                                                            |                   |                          | Trong nước       | Nước ngoài |                                                                   |                                    | Tên đơn vị                     | Quốc tịch/Tỉnh, thành phố | Ngân sách cấp     | Khác (xã hội hóa) |
| (1) | (2)                                                                                                                                                                                                                                      | (3)                                                        | (4)               | (5)                      | (6)              | (7)        | (8)                                                               | (9)                                | (10)                           | (11)                      | (12)              | (13)              |
| 32  | Cử cán bộ tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng xúc tiến đầu tư của Bộ, ngành, Trung ương tổ chức                                                                                                                                  | Đào tạo, tập huấn, tăng cường năng lực về xúc tiến đầu tư. | Cả năm            | BQL KKTCN                |                  |            | Tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng                               | Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh      |                                | Việt Nam                  | 20.000            |                   |
| 33  | Phối hợp với các DN tổ chức buổi Xúc tiến đầu tư tại nước ngoài (Hàn Quốc, Hong Kong, Singapore, Thái Lan, Nhật Bản) nhằm giới thiệu tiềm năng, cơ hội đầu tư tại tỉnh Thừa Thiên Huế và xây dựng mạng lưới quan hệ trong và ngoài nước. | Hợp tác trong nước và quốc tế về xúc tiến đầu tư.          | Cả năm            | Sở Kế hoạch và Đầu tư    | x                |            | Truyền thông quảng bá về sản phẩm xúc tiến đến với các nhà đầu tư |                                    | Các Sở, Ban ngành có liên quan | Việt Nam                  | 600.000           |                   |
| 34  | Phối hợp, tham gia cùng các doanh nghiệp đầu tư hạ tầng tại Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh tổ chức một số đợt XTĐT tại một số nước nhằm thu hút đầu tư                                                                                    | Hợp tác trong nước và quốc tế về xúc tiến đầu tư.          | Cả năm            | Sở Kế hoạch và Đầu tư    |                  |            | Kêu gọi đầu tư                                                    |                                    | Sở Kế hoạch và Đầu tư          | Việt Nam                  |                   | 200.000           |
| 35  | Ký kết hợp đồng hợp tác, XTĐT với các tổ chức XTTM, XTĐT có thương hiệu như CBRE, Savills, ...                                                                                                                                           | Hợp tác trong nước và quốc tế về xúc tiến đầu tư.          | Cả năm            | Sở Kế hoạch và Đầu tư    |                  |            |                                                                   | Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh      |                                | Việt Nam                  |                   | 200.000           |
|     | <b>Tổng số</b>                                                                                                                                                                                                                           |                                                            |                   |                          |                  |            |                                                                   |                                    |                                |                           | <b>10.310.000</b> | <b>1.000.000</b>  |

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC CHẤP THUẬN CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ/CHẤP THUẬN NHÀ ĐẦU TƯ VÀO TỈNH THỪA THIÊN HUẾ NĂM 2021**

| STT                                 | Nhà đầu tư                                                                                                    | Tên dự án                                                                                                    | Lĩnh vực | QĐ CTĐT/ GCNĐKĐT | Ngày cấp   | Địa bàn           | Địa điểm                                                   | TMBT<br>(triệu đồng) | Diện tích (m2) | Thời gian<br>khởi công | Thời gian<br>hoàn thành | Quốc tịch | Ghi chú (Đã<br>khởi công) |
|-------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|------------------|------------|-------------------|------------------------------------------------------------|----------------------|----------------|------------------------|-------------------------|-----------|---------------------------|
| <b>I. CÁC DỰ ÁN ĐANG TRIỂN KHAI</b> |                                                                                                               |                                                                                                              |          |                  |            |                   |                                                            |                      |                |                        |                         |           |                           |
| <b>I.1. NGOÀI KKT, KCN</b>          |                                                                                                               |                                                                                                              |          |                  |            |                   |                                                            |                      |                |                        |                         |           |                           |
| 1                                   | Công ty cổ phần Xi măng Đồng Lâm & Công ty TNHH Đầu tư xây dựng Đồng Lâm                                      | Hệ thống phát điện tận dụng nhiệt khí thải tại Nhà máy xi măng Đồng Lâm                                      | CN       | 69/QĐ-UBND       | 12/1/2021  | huyện Phong Điền  | Xã Phong Xuân, huyện Phong Điền                            | 450,129              | 60,000         | Tháng 01/2021          | Tháng 12/2022           | Việt Nam  |                           |
| 2                                   | Doanh nghiệp tư nhân Vẽ tranh Pháp lam Cung Đình                                                              | Xưởng sản xuất các sản phẩm tranh Pháp Lam Cung Đình                                                         | CN       | 185/QĐ-UBND      | 22/01/2021 | thị xã Hương      | Cụm công nghiệp Thủy Phương                                | 5,000                | 2,069          | Quý III/2021           | Quý IV/2022             | Việt Nam  |                           |
| 3                                   | Công ty TNHH Nguyễn Danh                                                                                      | Nhà máy cán tôn và sản xuất cầu kiện thép                                                                    | CN       | 10/CTCTĐT-UBND   | 5/3/2021   | Thành phố Huế     | Cụm công nghiệp An Hòa                                     | 47,000               | 4,675          | Quý II/2021            | Quý I/2022              | Việt Nam  |                           |
| 4                                   | Công ty TNHH Xây dựng Tổng hợp 468                                                                            | Khai thác khoáng sản đất làm vật liệu san lấp tại khu vực đồi Trốc Voi 3 (Khu vực 2)                         | CN       | 17/UBND-XD       | 19/3/2021  | thị xã Hương Thủy | phường Thủy Phương, thị xã Hương Thủy                      | 6,000                | 131,700        | Quý III/2021           | Quý IV/2021             | Việt Nam  |                           |
| 5                                   | Công ty TNHH Quý Hưng                                                                                         | Khai thác khoáng sản đất làm vật liệu san lấp tại khu vực thôn Hiền Sĩ                                       | CN       | 16/UBND-XD       | 19/3/2021  | huyện Phong Điền  | xã Phong Sơn, huyện Phong Điền                             | 4,000                | 75,150         | tháng 5/2021           | tháng 6/2021            | Việt Nam  |                           |
| 6                                   | Công ty Cổ phần Dệt may Thiên An Phú                                                                          | Nhà máy may Hương Sơ                                                                                         | CN       | 2653018182       | 31/3/2021  | thành phố Huế     | Cụm công nghiệp An Hòa, thành phố Huế                      | 135,000              | 3,887          | Quý III/2021           | Quý III/2022            | Việt Nam  |                           |
| 7                                   | Liên danh Cty NNP - CDC Hà Nội - Phát triển nhà Đồng Đa                                                       | Nhà ở xã hội tại khu đất ký hiệu XH1, thuộc khu C - Đô thị mới An Vân Dương                                  | XD       | 829/QĐ-UBND      | 15/4/2021  | huyện Phú Vang    | Khu đất ký hiệu XH1, thuộc Khu C - Đô thị mới An Vân Dương | 842,304              | 31,847         | Quý IV/2021            | Quý I/2025              | Việt Nam  |                           |
| 8                                   | Công ty TNHH SMC Huế (SMC Hue)                                                                                | Khu công viên phần mềm, công nghệ thông tin tập trung Thừa Thiên Huế (Thành phố truyền thông thông minh)     | CNTT     | 908/QĐ-UBND      | 26/4/2021  | thị xã Hương Thủy | Khu B - Đô thị mới An Vân Dương, tỉnh Thừa Thiên Huế       | 3,458,000            | 396,000        | Dự kiến 2022           | 2025                    | Hàn Quốc  |                           |
| 9                                   | Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng An Phú Dương                                                                  | Khai thác mỏ đất làm vật liệu san lấp tại Khu vực đồi Trốc Voi 3 (Khu vực 1)                                 | KS       | 1089/QĐ-UBND     | 14/5/2021  | thị xã Hương Thủy | phường Thủy Phương, thị xã Hương Thủy                      | 5,000                | 14,910         | Quý II/2022            | Quý III/2022            | Việt Nam  |                           |
| 10                                  | Công ty TNHH MTV Tuấn Nhân                                                                                    | Khai thác đất làm vật liệu san lấp tại khu vực đồi Trốc Voi 2, phường Thủy Phương, thị xã Hương Thủy         | KS       | 1202/QĐ-UBND     | 20/5/2021  | thị xã Hương Thủy | phường Thủy Phương, thị xã Hương Thủy                      | 4,000                | 5,420          | Tháng 06/2021          | Tháng 7/2021            | Việt Nam  |                           |
| 11                                  | Liên danh Công ty Cổ phần Dự án Đại Lộc và Công ty Cổ phần Nam Hoàng Việt                                     | Khu dân cư tại khu quy hoạch LK8, LK9, CX11 và CC5 thuộc Khu A                                               | Nhà ở TM | 433/QĐ-UBND      | 25/2/2021  | Thành phố Huế     | Phường Xuân Phú                                            | 267,476              | 43,300         |                        |                         | Việt Nam  |                           |
| 12                                  | Công ty TNHH MTV Dịch vụ Xây dựng Long Phụng                                                                  | Khai thác đất làm vật liệu san lấp tại khu vực xã Lộc Sơn, huyện Phú Lộc                                     | KS       | 1366/QĐ-UBND     | 4/6/2021   | Phú Lộc           | xã Lộc Sơn, huyện Phú Lộc                                  | 3,601                | 10.0           | Dự kiến 2022           | 2028                    | Việt Nam  |                           |
| 13                                  | Công ty TNHH MTV Thương mại và Xây dựng Tấn Hoàng                                                             | Khai thác cát, sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường tại bãi bồi Cặp Đồng Mụ Nọ và bãi bồi Đội 4 Tân Mỹ     | KS       | 1807/QĐ-UBND     | 26/7/2021  | huyện Phong Điền  | xã Phong Mỹ                                                | 1,400                | 6,400          | Tháng 12/2021          | Tháng 6/2022            | Việt Nam  |                           |
| 14                                  | Công ty Cổ phần Bê tông và Xây dựng Thừa Thiên Huế, Công ty Cổ phần Khai thác đá và Xây dựng Hương Bàng (BCC) | Đầu tư mở rộng dự án trạm bê tông thương phẩm                                                                | CN       | 2329/QĐ-UBND     | 20/9/2021  | Thị xã Hương Trà  | Số 11 đường Thống nhất, phường Tứ Hạ, thị xã Hương Trà     | 7,500                | 7,362          | Quý IV/2021            | Quý II/2022             | Việt Nam  |                           |
| 15                                  | Tổng Công ty Viglacera - CTEP                                                                                 | Trạm bơm nước thô và đường ống nước thô cung cấp cho nhà máy nước tại Khu Công nghiệp Phong Điền – Viglacera | CN       | 2618/QĐ-UBND     | 16/10/2021 | huyện Phong Điền  | Thị trấn Phong Điền, huyện Phong Điền                      | 36,774               | 7,110          | Quý IV/2021            | Quý II/2024             | Việt Nam  |                           |

| STT | Nhà đầu tư                                                                                                                                                                      | Tên dự án                                                                                                             | Lĩnh vực | QĐ CTĐT/ GCNĐKĐT | Ngày cấp   | Địa bàn                            | Địa điểm                                                                                                                            | TMBT<br>(triệu đồng) | Diện tích (m2) | Thời gian<br>khởi công                          | Thời gian<br>hoàn thành | Quốc tịch | Ghi chú (Đã<br>khởi công) |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|------------------|------------|------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|----------------|-------------------------------------------------|-------------------------|-----------|---------------------------|
| 16  | Liên danh Công ty TNHH MTV Hải Quốc Toàn và Công ty Cổ phần Thành An                                                                                                            | Khai thác khoáng sản đất làm vật liệu xây dựng san lấp tại khu vực đồi Vùng Chòi, phường Hương Chũr, thị xã Hương Trà | KS       | 2764/QĐ-UBND     | 29/10/2021 | thị xã Hương Trà                   | phường Hương Chũr, thị xã Hương Trà                                                                                                 | 4,000                | 63,800         | 2022                                            | 2022                    | Việt Nam  |                           |
| 17  | Công ty cổ phần đầu tư Newland                                                                                                                                                  | Trung tâm thương mại dịch vụ tại khu A – Đô thị mới An Vân Dương                                                      | TM       | 996 /QĐ-UBND     | 6/5/2021   | Thành phố Huế                      | Khu đất có ký hiệu TM-DV7, Khu A – Khu Đô thị mới An Vân Dương, thuộc                                                               | 3,916,000            | 86,216         | Dự kiến 2022                                    | 2025                    | Việt Nam  |                           |
| 18  | Công ty TNHH MTV Anh Dũng                                                                                                                                                       | Siêu thị vật liệu thông minh thuộc khu C- Đô thị mới An Vân Dương                                                     | TM       | 19/CTCTCT-UBND   | 6/4/2021   | Thành phố Huế                      | Khu đất có ký hiệu DV22-1, Khu C – Khu Đô thị mới An Vân Dương, thuộc phường An Đông                                                | 100,000              | 10,735         | Dự kiến 2022                                    | 2024                    | Việt Nam  |                           |
| 19  | Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Phát triển Trường Sơn                                                                                                                         | Đầu tư mở rộng khai thác mỏ đá làm vật liệu xây dựng                                                                  | CN       | 2008/QĐ-UBND     | 16/8/2021  | Thị xã Hương Trà                   | Phường Hương Vân, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế                                                                             | 20,000               | 159,262        | Quý III/2021                                    | Quý II/2022             | Việt Nam  |                           |
| 20  | Liên danh Công ty CP Tập đoàn Đại Hải, Công ty CP Phát triển xây dựng và Thương mại Thuận An, Công ty CP Đầu tư - Xây dựng - Thương mại - XNK Việt Anh và Công ty CP Đầu tư NNP | Nhà ở xã hội tại Khu đất ký hiệu XH6, Khu E – Đô thị mới An Vân Dương                                                 | XD       | 3264/QĐ-UBND     | 11/12/2021 | Thị xã Hương Thủy và thành phố Huế | Lô đất ký hiệu XH6, thuộc khu E – Đô thị mới An Vân Dương, thuộc xã Thủy Thanh, thị xã Hương Thủy và phường Thủy Vân, thành phố Huế | 1,590,453            | 79,000         | Quý III/2022                                    | Quý III/2026            | Việt Nam  |                           |
| 21  | Công ty TNHH 2TV TM&DV Liên Phụng Phát                                                                                                                                          | Nhà máy may xuất khẩu và Kho hàng phục vụ sản xuất kinh doanh                                                         | TM       | 7625780223       | 10/27/2021 | thành phố Huế                      | Cụm công nghiệp An Hòa, thành phố Huế                                                                                               | 48,000               | 18,705         | 15 tháng kể từ ngày được bàn giao đất           |                         | Việt Nam  |                           |
| 22  | Công ty cổ phần Phú Hoàng Thừa Thiên Huế                                                                                                                                        | Phân xưởng sản xuất chế biến song mây xuất khẩu                                                                       | TM       | 4270567347       | 12/1/2021  | huyện Nam Đông                     | Cụm công nghiệp Hương Hòa                                                                                                           | 7,000                | 11,680         | 12 tháng kể từ ngày được cấp giấy phép xây dựng |                         | Việt Nam  |                           |

## 1.2. KHU KINH TẾ, KCN

|    |                                                               |                                                                             |    |                          |            |  |                |           |           |                                         |                                       |            |  |
|----|---------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|----|--------------------------|------------|--|----------------|-----------|-----------|-----------------------------------------|---------------------------------------|------------|--|
| 23 | Công ty TNHH Lux Quart                                        | Sản xuất tấm đá thạch anh nhân tạo                                          | CN | GCNĐKĐT số 4355702667    | 5/1/2021   |  | KKT CM-LC      | 20,000    | 5,300     | Dự kiến 2021                            |                                       | Việt Nam   |  |
| 24 | Công ty CP Mikado MT                                          | Nhà máy gạch men Mikado Huế                                                 | CN | GCNĐKĐT số 1281228251    | 11/3/2021  |  | KCN Phú Bài    | 370,000   | 35,200    | Dự kiến 2021                            |                                       | Việt Nam   |  |
| 25 | Công ty CP KCN Gilimex                                        | Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Gilimex             | CN | Quyết định số 319/QĐ-TTG | 10/3/2021  |  | KCN Phú Bài    | 2,614,000 | 4,608,500 | Dự kiến 2021                            |                                       | Việt Nam   |  |
| 26 | Bà Gu Hui Min và Bà Yao Xin Yue                               | Sản xuất máy biến dòng                                                      | CN | GCNĐKĐT số 5421151275    | 31/5/2021  |  | KCN Tứ Hạ      | 173,250   | 20,900    | Dự kiến 2021                            |                                       | Trung Quốc |  |
| 27 | Công ty TNHH MTV Đầu tư và PT hạ tầng KCN                     | Dự án kho trung chuyển hàng hóa                                             | CN | GCNĐKĐT số 3112817622    | 20/5/2021  |  | KCN Phú Bài    | 26,421    | 15,382    |                                         |                                       | Việt Nam   |  |
| 28 | Công ty TNHH MTV Hoàng Hùng Đạt                               | Dự án Nhà kho đa năng                                                       | CN | GCNĐKĐT số 8668785420    | 14/6/2021  |  | KCN Phong Điền | 35,000    | 17,900    | Quý II/2021                             | Quý IV/2021                           | Việt Nam   |  |
| 29 | Công ty TNHH MTV Đầu tư và Phát triển hạ tầng Khu công nghiệp | Đầu tư xây dựng Nhà xưởng xây sẵn                                           | CN | CNĐKĐT số 0774845846     | 8/10/2021  |  | KCN Phú Bài    | 23,100    | 9,000     |                                         |                                       | Việt Nam   |  |
| 30 | Công ty Cổ phần Vicofrit                                      | Nhà máy sản xuất men frit                                                   | CN | CNĐKĐT số 8351632315     | 12/10/2021 |  | KCN Phong Điền | 70,000    | 22,000    |                                         |                                       | Việt Nam   |  |
| 31 | Công ty TNHH Công nghệ Bảo hộ Kanglongda Việt Nam             | Hệ thống xử lý nước thải tuần hoàn mở rộng của dự án Nhà máy Kanglongda Huế | CN | CNĐKĐT số 9842351407     | 13/12/2021 |  | KCN Phong Điền | 160,000   | 381,000   | Quý IV/2021 (GD1)<br>Quý III/2023 (GD2) | Quý I/2022 (GD1)<br>Quý IV/2023 (GD2) | Trung Quốc |  |

| STT                                           | Nhà đầu tư                                                       | Tên dự án                                                                                                                                   | Lĩnh vực | QB CTĐT/ GCNĐKĐT     | Ngày cấp   | Địa bàn                 | Địa điểm                                                                                                                            | TMBT<br>(triệu đồng) | Diện tích (m2) | Thời gian<br>khởi công | Thời gian<br>hoàn thành | Quốc tịch                | Ghi chú (Đã<br>khởi công) |
|-----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|----------------------|------------|-------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|----------------|------------------------|-------------------------|--------------------------|---------------------------|
| 32                                            | Công ty TNHH Phát triển HK<br>Gold Land và Ông Huang<br>Qianshui | Dự án Nhà máy chế biến nông<br>sản                                                                                                          | NN       | CNĐKĐT số 1015731022 | 30/12/2021 |                         | KCN Tứ Hạ                                                                                                                           | 82,000               | 11,700         | Quý I/2022             | Quý IV /2022            | Trung Quốc,<br>Hong Kong |                           |
| <b>II. CÁC DỰ ÁN ĐANG LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ</b> |                                                                  |                                                                                                                                             |          |                      |            |                         |                                                                                                                                     |                      |                |                        |                         |                          |                           |
| 33                                            |                                                                  | Khu dân cư phía Tây Nam Quốc<br>lộ 1A tại Tứ Hạ phường Tứ Hạ,<br>thị xã Hương Trà                                                           | XD       | 18/CTCTCT-UBND       | 22/3/2021  | thị xã<br>Hương Trà     | Phường Tứ Hạ, thị xã<br>Hương Trà                                                                                                   | 746,918              | 195,900        | Dự kiến 2022           | 2026                    | Việt Nam                 |                           |
| 34                                            |                                                                  | Trung tâm dữ liệu số tại khu A –<br>Đô thị mới An Vân<br>Dương                                                                              | CNTT     | 21/CTCTĐT-UBND       | 10/4/2021  | Thành phố<br>Huế        | Khu đất có ký hiệu<br>TM-DV8, thuộc Khu<br>A – Đô thị mới An<br>Vân Dương                                                           | 279,480              | 6,597          | Dự kiến 2022           | 2025                    | Việt Nam                 |                           |
| 35                                            |                                                                  | Trung tâm thương mại dịch vụ<br>tại phường Tứ Hạ, thị xã Hương                                                                              | TM       | 1186/QĐ-UBND         | 19/5/2021  | thị xã<br>Hương Trà     | Phường Tứ Hạ, thị xã<br>Hương Trà                                                                                                   | 68,000               | 7,400          | Dự kiến 2022           | 2025                    | Việt Nam                 |                           |
| 36                                            |                                                                  | Cửa hàng xăng dầu trên tuyến<br>đường tỉnh lộ 14B Huyện Nam<br>Đông                                                                         | TM       | 1185/QĐ-UBND         | 19/5/2021  | huyện Nam<br>Đông       | thôn 11, xã Hương<br>Xuân, huyện Nam<br>Đông                                                                                        | 12,000               | 4,151          | Dự kiến 2022           | 2024                    | Việt Nam                 |                           |
| 37                                            |                                                                  | Nhà máy sản xuất các loại dây<br>bện và lưới tại huyện Nam Đông                                                                             | CN       | 1080/QĐ-UBND         | 14/5/2021  | huyện Nam<br>Đông       | Cụm công nghiệp<br>Hương Hòa                                                                                                        | 12,500               | 4,400          | Dự kiến 2022           | 2023                    | Việt Nam                 |                           |
| 38                                            |                                                                  | Khu Tổ hợp khách sạn kết hợp<br>dịch vụ thương mại và văn<br>phòng cho thuê tại khu đất 20<br>Nguyễn Huệ                                    | TMDV     | 1210/QĐ-UBND         | 21/5/2021  | Thành<br>phố Huế        | 20 Nguyễn Huệ,<br>phường Vĩnh Ninh                                                                                                  | 124,500              | 2,042.2        | Dự kiến 2022           | 2024                    | Việt Nam                 |                           |
| 39                                            |                                                                  | Tổ hợp thương mại, dịch vụ, nhà<br>hàng kết hợp bến thuyền du lịch<br>nội bộ tại số 121 Nguyễn Sinh<br>Cung, phường Võ Dạ, thành phố<br>Huế | TM       | 2038/QĐ-UBND         | 18/8/2021  | Thành phố<br>Huế        | 121 Nguyễn Sinh<br>Cung, phường Võ Dạ,<br>thành phố Huế                                                                             | 36,000               | 1,852          | 2022                   | 2025                    | Việt Nam                 |                           |
| 40                                            |                                                                  | Sản xuất gốm mỹ thuật trang trí<br>xuất khẩu tại Cụm làng nghề Mỹ<br>Xuyến, huyện Phong Điền                                                | CN       | 2376/QĐ-UBND         | 23/9/2021  | huyện<br>Phong Điền     | Xã Phong Hoà, huyện<br>Phong Điền                                                                                                   | 6,323                | 5,000          | 2022                   | 2024                    | Việt Nam                 |                           |
| 41                                            |                                                                  | Cửa hàng xăng dầu tại tổ dân<br>phố giang Đông, thị trấn Sịa,<br>huyện Quảng Điền                                                           | TM       | 2641/QĐ-UBND         | 19/10/2021 | huyện<br>Quảng Điền     | Thị trấn Sịa, huyện<br>Quảng Điền                                                                                                   | 5,045                | 1,787          | 2022                   | 2023                    | Việt Nam                 |                           |
| 42                                            |                                                                  | Bệnh viện quốc tế Huế tại Khu E<br>- Đô thị mới An Vân Dương                                                                                | YT       | 2673/QĐ-UBND         | 22/10/2021 | thị xã<br>Hương<br>Thủy | phường Thủy Dương<br>và phường Thủy<br>Thanh, thị xã Hương                                                                          | 645,673              | 42,126         | 2022                   | 2025                    | Việt Nam                 |                           |
| 43                                            |                                                                  | Xưởng gia công cơ khí pallet<br>công nghiệp                                                                                                 | CN       | 1451/QĐ-UBND         | 15/6/2021  | thị xã<br>Hương<br>Thủy | Khu đất có ký hiệu<br>DSX-46 nằm trên trục<br>đường gom nội bộ số<br>01, thuộc cụm công<br>nghiệp Thủy Phương,<br>thị xã Hương Thủy | 5,400                | 4,059          | 2022                   |                         | Việt Nam                 |                           |
| 44                                            |                                                                  | Cơ sở hóa táng tại Nghĩa trang<br>nhân dân phía Nam (mới), xã<br>Thủy Phù, thị xã Hương Thủy                                                | MT       | 3099/QĐ-UBND         | 29/11/2021 | thị xã<br>Hương<br>Thủy | Khu đất thực hiện dự<br>án Cơ sở hóa táng tại<br>Nghĩa trang nhân dân<br>phía Nam (mới), xã<br>Thủy Phù, thị xã<br>Hương Thủy       | 124,430              | 23,000         | 2022                   |                         | Việt Nam                 |                           |
| 45                                            |                                                                  | Thành phố Giáo dục Quốc tế<br>Huế tại Khu E - Đô thị mới An<br>Vân Dương                                                                    | GD       | 3301/QĐ-UBND         | 15/12/2021 | Thành phố<br>Huế        | Khu đất TH4 và TH5,<br>thuộc Khu E – Đô thị<br>mới An Vân Dương,<br>thuộc phường Thủy                                               | 1,134,357            | 194,773        | 2022                   |                         | Việt Nam                 |                           |

| STT              | Nhà đầu tư | Tên dự án                                                                                                                                    | Lĩnh vực | QĐ CTĐT/ GCNĐKĐT | Ngày cấp   | Địa bàn                                   | Địa điểm                                                                                        | TMBT<br>(triệu đồng) | Diện tích (m2) | Thời gian<br>khởi công | Thời gian<br>hoàn thành | Quốc tịch | Ghi chú (Đã<br>khởi công) |
|------------------|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|------------------|------------|-------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|----------------|------------------------|-------------------------|-----------|---------------------------|
| 46               |            | Tổ hợp thương mại, dịch vụ,<br>khách sạn cao cấp tại khu đất 08-<br>10 Phan Bội Châu và 19 Nguyễn<br>Huệ, phường Vĩnh Ninh, thành<br>phố Huế | TM       | 3300/QĐ-UBND     | 15/12/2021 | Thành phố<br>Huế                          | Khu đất 08-10 Phan<br>Bội Châu và 19<br>Nguyễn Huệ, phường<br>Vĩnh Ninh, thành phố<br>Huế       | 548,399              | 6,842          | 2022                   |                         | Việt Nam  |                           |
| 47               |            | Tổ hợp nhà ở, thương mại - dịch<br>vụ và vui chơi giải trí An Đông                                                                           | TM       | 3461/QĐ-UBND     | 29/12/2021 | Thành phố<br>Huế, thị xã<br>Hương<br>Thủy | Khu đất thuộc phường<br>An Đông, thành phố<br>Huế và phường Thủy<br>Dương, thị xã Hương<br>Thủy | 1,616,155            | 162,554        | 2022                   |                         | Việt Nam  |                           |
| <b>TỔNG CỘNG</b> |            |                                                                                                                                              |          |                  |            |                                           |                                                                                                 | <b>19,897,588</b>    |                |                        |                         |           |                           |